UBND TỈNH SƠN LA
TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƠN LA

Số:598 /QĐ-CĐSL

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Sơn La, ngày 27 tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định công tác học sinh, sinh viên của trường Cao đẳng Sơn La

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƠN LA

Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục số 123/2025/QH15 và Luật Giáo dục nghề nghiệp số 124/2025/QH15;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng đối với ngành giáo dục;

Căn cứ Thông tư 07/2026/TT-BGDĐT ngày 15/02/2026 Bộ Giáo dục và đào tạo Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 40/2026/TT-BGDĐT ngày 15/5/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về công tác sinh viên;

Căn cứ Quyết định số 132/QĐ-CĐSL ngày 03/3/2026 của trường Cao đẳng Sơn La về việc Ban hành Quy chế tổ chức hoạt động của trường Cao đẳng Sơn La;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức cán bộ - Công tác HSSV.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định công tác học sinh, sinh viên của trường Cao đẳng Sơn La.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 138/QĐ-CĐSL ngày 17/02/2025 của trường Cao đẳng Sơn La về Ban hành Quy chế công tác HSSV; Hướng dẫn số 64/HD-CĐSL ngày 31/3/2026 của trường Cao đẳng Sơn La về xét thi đua khen thưởng và kỷ luật đối với tập thể, cá nhân học sinh, sinh viên.

Điều 3. Trưởng phòng Tổ chức cán bộ - Công tác HSSV; Trưởng các đơn vị trực thuộc nhà trường; Giáo viên chủ nhiệm, cố vấn học tập, học sinh, sinh viên, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Lãnh đạo nhà trường (Chỉ đạo);
- Như Điều 3 (Thực hiện);
- Lưu: VT.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA
TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƠN LA

Nguyễn Xuân Thắng

QUY ĐỊNH
CÔNG TÁC HỌC SINH, SINH VIÊN

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 598 /QĐ-CĐSL ngày 27/7/2026 của Trường Cao đẳng Sơn La)

Chương I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Quy định này quy định về nội dung công tác học sinh, sinh viên (HSSV); trách nhiệm của các đơn vị, tổ chức đoàn thể, viên chức, người lao động và HSSV trường Cao đẳng Sơn La trong công tác HSSV.

Quy định này được áp dụng đối với HSSV đang học chương trình đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng hệ chính quy thuộc trường Cao đẳng Sơn La; Được áp dụng để đánh giá kết quả rèn luyện, khen thưởng đối với Lưu học sinh đang học chương trình đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng hệ chính quy thuộc trường Cao đẳng Sơn La.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

1. HSSV quy định tại Quy định này là người đang học các chương trình đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp hệ chính quy trong Trường.

2. Công tác HSSV là công tác trọng tâm của nhà trường bao gồm tổng thể các hoạt động giáo dục, tuyên truyền, tư vấn, quản lý, hỗ trợ và cung cấp dịch vụ đối với HSSV nhằm đảm bảo các mục tiêu của giáo dục đào tạo nghề nghiệp.

3. HSSV nội trú là HSSV cư trú trong khu vực do nhà trường bố trí tại khu nội trú hoặc ký túc xá do Nhà trường quản lý.

4. HSSV ngoại trú là HSSV không cư trú trong khu nội trú do nhà trường quản lý.

Điều 3. Nguyên tắc thực hiện công tác HSSV

Công tác HSSV phải được thực hiện đúng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước và các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Bảo đảm khách quan, công bằng, công khai, minh bạch, dân chủ; phát huy tối đa việc ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong thực hiện công tác HSSV.

Mọi hoạt động của công tác HSSV phải hướng đến HSSV và được nhà trường bảo đảm điều kiện thực hiện trong quá trình HSSV học tập và rèn luyện tại nhà trường.

Công tác HSSV phải được thực hiện trên cơ sở bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường, gia đình và xã hội nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý.

Chương II. NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN CỦA HỌC SINH, SINH VIÊN

Điều 4. Nhiệm vụ của học sinh, sinh viên

1. Chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng; chính sách, pháp luật của nhà nước; nội quy, quy chế và quy định của nhà trường.

2. Học tập, rèn luyện theo chương trình, kế hoạch đào tạo của nhà trường; chủ động, tích cực học tập, nghiên cứu, sáng tạo.

3. Tích cực rèn luyện đạo đức và phong cách, lối sống; tôn trọng giáo viên, cán bộ, viên chức, người lao động và các HSSV khác trong nhà trường; thực hiện nếp sống văn hóa trong trường học.

4. Tham gia lao động công ích, hoạt động tình nguyện, hoạt động xã hội vì cộng đồng, phù hợp với năng lực và sức khỏe theo yêu cầu của nhà trường.

5. Tham gia phòng, chống tiêu cực, các biểu hiện và hành vi gian lận trong học tập, thi, kiểm tra; kịp thời báo cáo với các đơn vị chức năng khi phát hiện những hành vi vi phạm.

6. Tham gia các hoạt động bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn giao thông, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội trong trường học, gia đình và cộng đồng.

7. Có ý thức bảo vệ tài sản của nhà trường.

8. Thực hiện đầy đủ các nội dung đã cam kết với nhà trường; Đóng học phí, bảo hiểm y tế, các khoản thu hợp pháp khác và bồi hoàn kinh phí theo đúng quy định pháp luật hiện hành và quy định của nhà trường.

9. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và của nhà trường.

Điều 5. Quyền của học sinh, sinh viên

1. Được nhập học theo đúng ngành, nghề đã trúng tuyển nếu đủ các điều kiện quy định; được xét, tiếp nhận vào ở khu nội trú theo quy định, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường.

2. Được nghe phổ biến về chế độ, chính sách của nhà nước đối với HSSV trong quá trình tham gia các chương trình giáo dục.

3. Được học hai chương trình đào tạo đồng thời, chuyển trường, đăng ký đi học ở nước ngoài, học lên trình độ cao hơn theo quy định của pháp luật; được nghỉ hè, nghỉ tết, nghỉ lễ đầy đủ.

4. Tham gia hoạt động trong tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Sinh viên Việt Nam, Hội Khuyến học, Hội Chữ

thập đỏ và các tổ chức tự quản khác của HSSV; tham gia các hoạt động xã hội có liên quan đến HSSV trong và ngoài nhà trường theo quy định của pháp luật.

5. Tham gia nghiên cứu khoa học, tham gia kỳ thi tay nghề các cấp, hội thi văn hóa, hội diễn văn nghệ, hội thao và các cuộc thi tài năng, sáng tạo khác phù hợp với mục tiêu đào tạo của nhà trường.

6. Được tham gia lao động, làm việc theo quy định của pháp luật khi đi thực tập tại cơ quan, doanh nghiệp theo khuôn khổ chương trình đào tạo và các thỏa thuận của nhà trường với đối tác.

7. Được tham gia góp ý kiến các hoạt động đào tạo và các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục nghề nghiệp trong nhà trường; Được kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật và quy định của Trường đối với các vấn đề liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp của HSSV

8. Được cấp bằng tốt nghiệp, bảng điểm học tập và rèn luyện và các giấy tờ khác có liên quan; được giải quyết các thủ tục hành chính khi đủ điều kiện tốt nghiệp.

9. HSSV có quyền chủ động làm đơn xin thôi học nếu cảm thấy chương trình không phù hợp, có định hướng nghề nghiệp mới hoặc vì lý do cá nhân, sức khỏe, hoàn cảnh gia đình. Nhà trường có trách nhiệm giải quyết thủ tục và rút hồ sơ trả lại cho HSSV theo đúng quy định.

10. Được chăm sóc sức khỏe trong quá trình học tập theo quy định.

11. Được hưởng các quyền khác theo quy định của pháp luật và nhà trường.

Điều 6. Các hành vi học sinh, sinh viên không được làm

1. Xúc phạm nhân phẩm, danh dự, uy tín, xâm phạm thân thể đối với nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức, người lao động và HSSV khác trong nhà trường.

2. Gian lận trong học tập, thi, kiểm tra và làm giả hồ sơ để hưởng các chính sách đối với HSSV.

3. Tự ý nghỉ học, nghỉ thực tập, thực hành khi chưa được sự đồng ý của nhà trường.

4. Sử dụng rượu, bia trong giờ học; say rượu, bia khi đến lớp, đến trường.

5. Gây rối an ninh, trật tự trong Nhà trường và nơi công cộng.

6. Cố ý vi phạm các quy định của pháp luật về an toàn giao thông.

7. Tổ chức hoặc tham gia đánh bạc dưới mọi hình thức.

8. Sản xuất, mua bán, vận chuyển, phát tán, sử dụng, tàng trữ hoặc lôi kéo người khác sử dụng vũ khí, chất nổ, chất cháy, chất độc, ma túy, chất gây nghiện và các loại chất cấm khác, các tài liệu, ấn phẩm có nội dung chứa thông tin phản động, đồi trụy đi ngược với truyền thống, bản sắc văn hóa dân tộc và các tài liệu cấm

khác theo quy định của nhà nước; tổ chức, tham gia hoạt động, truyền bá mê tín dị đoan và các hành vi vi phạm khác trong nhà trường.

9. Đăng tải, bình luận, chia sẻ các bài viết, hình ảnh có nội dung dung tục, đồi trụy, bạo lực, phản động, xâm phạm an ninh quốc gia, chống phá Đảng và nhà nước, xuyên tạc, vu khống, xúc phạm uy tín của tổ chức, danh dự và nhân phẩm của cá nhân trên mạng Internet.

10. Tổ chức hoặc tham gia các hoạt động trái pháp luật khác.

Chương III. NỘI DUNG CÔNG TÁC HSSV VÀ HỆ THỐNG TỔ CHỨC, QUẢN LÝ

Điều 7. Nội dung công tác học sinh, sinh viên

1. Tổ chức các hoạt động giáo dục tư tưởng chính trị

a) Giáo dục chính trị, tư tưởng: Tuyên truyền, phổ biến để HSSV nắm vững chủ trương của Đảng, chính sách của nhà nước. Cung cấp thông tin về các vấn đề chính trị, thời sự; định hướng nhận thức, trang bị kiến thức nhận diện và đấu tranh với các quan điểm sai trái, thù địch, xuyên tạc.

b) Giáo dục pháp luật: Giáo dục HSSV chấp hành Hiến pháp và pháp luật, hình thành văn hóa tuân thủ pháp luật. Tổ chức các diễn đàn, hoạt động ngoại khóa đa dạng gắn với tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số.

c) Giáo dục đạo đức, lối sống, văn hóa, thẩm mỹ: Bồi dưỡng hệ giá trị cơ bản: yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm, kỷ luật, sáng tạo. Ý thức trách nhiệm với bản thân, gia đình và cộng đồng; xây dựng văn hóa ứng xử văn minh trong môi trường học tập và trên không gian mạng.

d) Giáo dục thể chất: Hướng dẫn HSSV nội dung, phương pháp tập luyện thể dục, thể thao đúng cách, an toàn, hình thành thói quen rèn luyện sức khỏe.

e) Giáo dục kỹ năng: Tuyên truyền, giáo dục kỹ năng số, kỹ năng phòng tránh rủi ro trên không gian mạng, phòng chống tệ nạn xã hội, kỹ năng khởi nghiệp và các kỹ năng mềm nghề nghiệp cần thiết khác.

f) Tạo điều kiện, giúp đỡ HSSV: Phấn đấu, rèn luyện để được đứng trong hàng ngũ của Đảng Cộng sản Việt Nam và tham gia các tổ chức đoàn thể trong nhà trường;

2. Công tác quản lý HSSV

a) Tiếp nhận thí sinh trúng tuyển, sắp xếp lớp, chỉ định Ban Cán sự lâm thời, cấp thẻ sinh viên. Quản lý dữ liệu, hồ sơ HSSV bảo đảm an toàn, bảo mật dữ liệu cá nhân; triển khai các thủ tục hành chính liên quan đến HSSV trên môi trường số.

b) Quản lý cho HSSV nội trú: Bố trí lực lượng trực bảo đảm giải quyết kịp thời sự vụ liên quan; xây dựng phong trào tự quản, thi đua văn minh phòng ở; thiết lập kênh thông tin liên lạc chặt chẽ giữa nhà trường với HSSV và gia đình.

c) Quản lý HSSV ngoại trú: Xây dựng kế hoạch phối hợp với chính quyền, cơ quan công an địa phương hàng năm; kết nối dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ quản lý cư trú; công bố đầu mối tiếp nhận thông tin phản ánh từ HSSV ngoại trú.

d) Theo dõi, đánh giá ý thức học tập, kết quả rèn luyện của HSSV; phát động, tổ chức các phong trào thi đua, tạo điều kiện cho HSSV tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học; tham dự kỳ thi tay nghề các cấp, hội thi văn hóa, hội diễn văn nghệ, hội thao; giám sát việc thực hiện các quy chế, quy định của HSSV; thường trực công tác khen thưởng và kỷ luật HSSV

e) Xây dựng kế hoạch, tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định về công tác bảo đảm an ninh trật tự, an toàn xã hội, phòng chống tội phạm và các hoạt động chống phá Đảng, Nhà nước, tệ nạn xã hội trong HSSV; phối hợp với công an và chính quyền địa phương để thực hiện các biện pháp bảo đảm an ninh, trật tự, giải quyết các vụ việc liên quan đến HSSV trong và ngoài Nhà trường;

f) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn, theo dõi, tổng hợp và giải quyết các chế độ, chính sách của nhà nước liên quan đến HSSV;

g) Bảo đảm an ninh trật tự: Theo dõi, nắm bắt biến động tư tưởng tình hình của cho HSSV để phòng ngừa và phối hợp với cơ quan công an và chính quyền địa phương xử lý kịp thời các vụ việc phức tạp phát sinh.

3. Tổ chức sinh hoạt chính trị đầu khóa, đầu năm học và cuối khóa cho HSSV. Định kỳ hằng năm tổ chức đối thoại giữa HSSV và Lãnh đạo nhà trường.

4. Công tác tư vấn hỗ trợ và dịch vụ đối với HSSV

a) Tư vấn cho HSSV xây dựng kế hoạch học tập, rèn luyện:

Giáo dục kỹ năng mềm, kiến thức khởi nghiệp; các kiến thức, kỹ năng bổ trợ cần thiết; Thông tin, tư vấn nghề nghiệp, giới thiệu việc làm cho HSSV

Tổ chức các hoạt động hướng nghiệp, giới thiệu việc làm, kết nối phối hợp cùng doanh nghiệp nhằm rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp gắn với thực tiễn.

Tổ chức các hoạt động phối hợp giữa nhà trường và doanh nghiệp, các tổ chức sử dụng người lao động nhằm tăng cường rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp cho HSSV phù hợp với yêu cầu thực tiễn.

b) Tổ chức thực hiện công tác y tế trường học phù hợp với mục tiêu, năng lực, sức khỏe theo quy định:

Bồi dưỡng kiến thức về sức khỏe sinh sản.

Tư vấn chế độ dinh dưỡng, vệ sinh an toàn; trang bị kỹ năng phòng chống dịch bệnh, tai nạn thương tích và phòng ngừa chất ma túy.

c) Công tác Tư vấn học đường và công tác xã hội:

Hỗ trợ cho HSSV nâng cao năng lực phòng ngừa, nhận diện, giải quyết các khó khăn trong học tập, quan hệ xã hội và sức khỏe tinh thần.

Triển khai dịch vụ công tác xã hội trong nhà trường; tạo điều kiện giúp đỡ HSSV là người khuyết tật, người thuộc diện chính sách, HSSV có hoàn cảnh khó khăn và HSSV thuộc nhóm đối tượng cần sự hỗ trợ

d) Các hỗ trợ khác:

Tổ chức trao học bổng tài trợ; hướng dẫn thủ tục đăng ký tạm trú, nghĩa vụ quân sự và các thủ tục cần thiết khác cho cho HSSV.

Rà soát và hỗ trợ kịp thời cho HSSV có hoàn cảnh khó khăn (miễn giảm học phí, tín dụng cho HSSV).

Phát hiện, bồi dưỡng cho HSSV có tài năng, năng khiếu tạo điều kiện phát huy thế mạnh cá nhân.

5. Thực hiện các nhiệm vụ hợp tác quốc tế về HSSV

6. Thực hiện công tác báo cáo, thống kê về HSSV, thực trạng việc làm của HSSV sau khi tốt nghiệp định kỳ và đột xuất theo yêu cầu của cơ quan quản lý.

Điều 8. Tổ chức, quản lý công tác học sinh, sinh viên

1. Hệ thống tổ chức, quản lý công tác HSSV gồm:

Lãnh đạo nhà trường: Hiệu trưởng hoặc 01 Phó Hiệu trưởng phụ trách công tác HSSV.

Các phòng chức năng: Phòng Tổ chức cán bộ - công tác HSSV, phòng Đào tạo, phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng, phòng Kế hoạch - Tài chính, phòng Hành chính – Quản trị.

Các tổ chức Đoàn thể: Đoàn TN, Hội sinh viên (từ cấp Chi đoàn, Chi hội đến cấp Trường).

Bộ phận công tác HSSV tại các Khoa: Trưởng khoa, Phó Trưởng khoa phụ trách phụ trách công tác HSSV, trợ lý khoa, Cán bộ kiểm soát ISO, Giáo viên chủ nhiệm/Cố vấn học tập, Ban cán sự lớp và các Giảng viên thuộc trường.

2. Trách nhiệm của Hiệu trưởng

Chịu trách nhiệm chỉ đạo, tổ chức quản lý các hoạt động của công tác HSSV theo chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các quy định của Bộ Giáo dục và đào tạo; đảm bảo công khai, minh bạch và dân chủ trong công tác

HSSV; quyết định các biện pháp thích hợp nhằm đưa công tác HSSV vào nề nếp, đảm bảo cho HSSV thực hiện tốt và đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình;

Bảo đảm các điều kiện để phát huy vai trò của tổ chức Đoàn TNCS Hồ Chí Minh và Hội Sinh viên Việt Nam trong công tác HSSV; chú trọng công tác giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống cho HSSV.

Quyết định sự tham gia của HSSV mang tính chất đại diện cho Trường khi có sự huy động của địa phương, các cấp, ngành hoặc tổ chức khác.

Hiệu trưởng phụ trách hoặc giao cho 01 Phó Hiệu trưởng phụ trách công tác HSSV trực tiếp chỉ đạo, tổ chức và triển khai công tác quản lý và rèn luyện HSSV, giải quyết các công việc hàng ngày có liên quan đến công tác này.

3. Trách nhiệm của các đơn vị liên quan đến công tác HSSV

a) Phòng Tổ chức cán bộ - Công tác HSSV: Là đơn vị chịu trách nhiệm chính về công tác HSSV; tham mưu cho Lãnh đạo nhà trường về các chủ trương, biện pháp và kế hoạch tổ chức các hoạt động nhằm giáo dục toàn diện cho HSSV; giải quyết các thủ tục hành chính về công tác HSSV; lưu trữ hồ sơ HSSV; thực hiện chế độ chính sách cho HSSV; thực hiện công tác thi đua khen thưởng, kỷ luật cho HSSV; quản lý HSSV nội, ngoại trú; thực hiện công tác y tế trường học và các vấn đề khác liên quan đến HSSV. Là cầu nối giữa Nhà trường và Bộ Giáo dục và đào tạo; Sở Giáo dục và đào tạo; các Khoa, các tổ chức Đoàn thể, các đơn vị liên quan về công tác HSSV.

b) Phòng Đào tạo: Là đơn vị phối hợp trong triển khai công tác HSSV; tham mưu cho Lãnh đạo nhà trường về các hoạt động dạy, học chính khóa; công tác thực tập, thực hành, rèn nghề; chủ trì trong việc xét tiến độ học tập, nghỉ học tạm thời, xin thôi học của HSSV; công tác nghiên cứu khoa học của HSSV; chủ trì tổ chức các hoạt động tư vấn hướng nghiệp, hỗ trợ HSSV khởi nghiệp, khảo sát tình hình việc làm của sinh viên sau tốt nghiệp.

c) Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng: Là đơn vị phối hợp trong triển khai công tác HSSV; tham mưu cho Lãnh đạo nhà trường về công tác tổ chức thi, quản lý điểm; kiểm tra, giám sát và giải quyết các khiếu nại của HSSV về kết quả thi.

d) Phòng Kế hoạch - Tài chính: Là đơn vị phối hợp trong triển khai công tác HSSV; triển khai các khoản đóng góp theo quy định; chi trả trợ cấp, học bổng, tiền

thưởng và các vấn đề liên quan đến tài chính cho HSSV; đăng ký mua bảo hiểm và thanh toán theo chế độ.

e) Tổ chức Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội sinh viên: Là đơn vị phối hợp trong triển khai công tác HSSV, đặc biệt trong công tác tổ chức các hoạt động phong trào nhằm định hướng, giáo dục chính trị, tư tưởng cho HSSV.

4. Trách nhiệm của các Khoa

a) Các Khoa: Là đơn vị trực tiếp tổ chức triển khai và thực hiện các kế hoạch, nhiệm vụ cụ thể về công tác HSSV. Trưởng khoa chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng nhà trường về việc chỉ đạo Bộ phận công tác HSSV của khoa thực hiện nhiệm vụ.

b) Giáo viên chủ nhiệm/Cố vấn học tập: Trực tiếp điều hành lớp; chịu trách nhiệm quản lý HSSV của lớp (cả HSSV nội, ngoại trú); tư vấn về học tập, rèn luyện cho HSSV; đánh giá rèn luyện của HSSV; giáo dục cho HSSV ý thức chính trị, ý thức về Trường, Khoa, lớp học; ý thức về nghề nghiệp và tinh thần đoàn kết giúp đỡ nhau trong học tập và rèn luyện.

c) Giảng viên: Có trách nhiệm quản lý HSSV trong giờ học.

d) Ban cán sự lớp

Ban cán sự lớp gồm: Lớp trưởng và từ 01 đến 02 lớp phó do tập thể HSSV trong lớp bầu, Khoa ra quyết định công nhận. Riêng học kỳ thứ nhất của khoá học, giáo viên chủ nhiệm chỉ định ban cán sự lớp tạm thời. Sau khi lớp học ổn định, giáo viên chủ nhiệm tổ chức đại hội lớp bầu Ban cán sự. Nhiệm kỳ ban cán sự lớp được tính theo năm học.

Nhiệm vụ của Ban cán sự lớp:

Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ học tập, rèn luyện, các hoạt động sinh hoạt, đời sống và các hoạt động xã hội theo kế hoạch của Trường, Khoa;

Đôn đốc HSSV trong lớp chấp hành nghiêm chỉnh nội quy, quy chế về học tập, rèn luyện. Xây dựng nề nếp tự quản trong lớp;

Tổ chức, động viên giúp đỡ những HSSV gặp khó khăn trong học tập, rèn luyện. Thay mặt cho HSSV của lớp liên hệ với giáo viên chủ nhiệm và các giáo viên bộ môn; đề nghị các Khoa, Phòng chức năng và Lãnh đạo nhà trường giải quyết những vấn đề có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của HSSV trong lớp;

Phối hợp chặt chẽ và thường xuyên với Ban Chấp hành Chi đoàn, Chi hội trong hoạt động của lớp;

Báo cáo đầy đủ, chính xác tình hình học tập, rèn luyện theo định kỳ và những việc đột xuất của lớp với Khoa và Nhà trường theo yêu cầu kế hoạch.

Chương IV. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA HỌC SINH, SINH VIÊN

Điều 9. Nguyên tắc đánh giá kết quả rèn luyện của HSSV

1. Đảm bảo khách quan, công khai, chính xác.

2. Đảm bảo quyền bình đẳng, dân chủ của HSSV.

3. Đảm bảo đánh giá đầy đủ các nội dung, tiêu chí và quy trình thực hiện.

4. Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa các đơn vị, bộ phận liên quan trong Nhà trường.

Điều 10. Tổ chức đánh giá, xếp loại kết quả rèn luyện HSSV

1. Hiệu trưởng Nhà trường quyết định thành lập Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện của HSSV. Hội đồng gồm:

a) Chủ tịch Hội đồng: Là Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng nhà trường.

b) Thường trực Hội đồng: Là Trưởng phòng hoặc Phó phòng TC – HSSV.

c) Các ủy viên: Đại diện lãnh đạo các khoa, phòng liên quan, đại diện Đoàn TNCS Hồ Chí Minh nhà trường, giáo viên chủ nhiệm (*nếu cần thiết*).

2. Quy trình đánh giá kết quả rèn luyện của HSSV

a) Đến thời điểm đánh giá theo quy định, HSSV căn cứ vào kết quả rèn luyện của bản thân, tự đánh giá theo mức điểm chi tiết do Nhà trường quy định *(có mẫu Phiếu đánh giá kết quả rèn luyện kèm theo).*

b) Giáo viên chủ nhiệm tổ chức họp lớp để xem xét, đánh giá, thông qua mức điểm tự đánh giá của từng HSSV trên cơ sở kết quả rèn luyện thực tế và phải được quá 1/2 ý kiến đồng ý của tập thể lớp (biểu quyết hoặc bỏ phiếu kín). Kết quả cuộc họp đánh giá của lớp phải được ghi biên bản, có chữ ký của giáo viên chủ nhiệm (*người chủ trì*) và thư ký cuộc họp (*do cuộc họp đề xuất*).

c) Trưởng khoa căn cứ biên bản đề nghị của lớp, tổ chức họp khoa xem xét, đánh giá và báo cáo Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện của HSSV của Trường.

d) Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện của HSSV của Trường xem xét, thống nhất, trình Hiệu trưởng.

e) Hiệu trưởng xem xét và quyết định công nhận kết quả rèn luyện của HSSV.

3. Phân loại kết quả rèn luyện của HSSV

a) Kết quả rèn luyện của HSSV được phân thành 05 loại: Loại xuất sắc, loại tốt, loại khá, loại trung bình và loại yếu. Loại xuất sắc: từ 90 đến 100 điểm; loại tốt: từ 80 đến dưới 90 điểm; loại khá: từ 70 đến dưới 80 điểm; loại trung bình: từ 50 đến dưới 70 điểm; loại yếu: dưới 50 điểm.

b) HSSV bị kỷ luật hình thức khiển trách thì kết quả rèn luyện không vượt quá loại khá, bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên thì kết quả rèn luyện không vượt quá loại trung bình.

c) HSSV bị kỷ luật mức đình chỉ học tập không được đánh giá rèn luyện trong thời gian bị đình chỉ; bị kỷ luật mức buộc thôi học không được đánh giá kết quả rèn luyện.

d) HSSV nghỉ học tạm thời được bảo lưu kết quả rèn luyện sẽ được đánh giá kết quả rèn luyện khi tiếp tục trở lại học tập. HSSV hoàn thành chương trình học và tốt nghiệp chậm so với quy định của khóa học thì tiếp tục được đánh giá kết quả rèn luyện trong thời gian đang hoàn thành bổ sung chương trình học và tốt nghiệp, tùy thuộc vào nguyên nhân để quy định mức đánh giá rèn luyện tại kỳ bổ sung.

đ) HSSV học đồng thời hai chương trình đào tạo sẽ được đánh giá kết quả rèn luyện tại đơn vị quản lý chương trình thứ nhất và lấy ý kiến nhận xét của đơn vị quản lý chương trình thứ hai làm căn cứ, cơ sở để đánh giá thêm. Trường hợp chương trình thứ nhất đã hoàn thành thì đơn vị quản lý chương trình thứ hai sẽ tiếp tục được đánh giá kết quả rèn luyện của HSSV.

e) HSSV chuyển trường được bảo lưu kết quả rèn luyện ở trường cũ và tiếp tục đánh giá kết quả rèn luyện ở trường mới. HSSV chuyển trường từ nước ngoài về sẽ chỉ thực hiện đánh giá kết quả rèn luyện với các kỳ học tại Việt Nam và bảo lưu đánh giá ở trường cũ (nếu có).

g) HSSV tham gia trao đổi với cơ sở giáo dục ở nước ngoài do nhà trường cử đi với thời gian từ ½ học kỳ trở lên sẽ đánh giá kết quả rèn luyện theo quy đổi của nhà trường với cơ sở giáo dục nước ngoài.

4. Kết quả rèn luyện của HSSV phải được thông báo cho HSSV (Thông qua giáo viên chủ nhiệm lớp) 05 ngày trước khi ban hành quyết định kết quả rèn luyện. Trong trường hợp không nhất trí với kết quả rèn luyện đã được thông báo, HSSV có thể kiến nghị đến bộ phận thông báo kết quả rèn luyện để xem xét giải quyết.

5. Thời gian đánh giá và cách tính điểm

a) Đánh giá kết quả rèn luyện của HSSV được tiến hành theo học kỳ, năm học và toàn khóa học.

b) Điểm rèn luyện của HSSV trong kỳ học là tổng số điểm đạt được theo các tiêu chí, nội dung đánh giá quy định. Điểm rèn luyện của năm học là trung bình cộng của điểm rèn luyện các kỳ học trong năm học đó. Điểm rèn luyện toàn khóa học là trung bình cộng của điểm rèn luyện của các năm học.

6. Sử dụng kết quả

a) Kết quả rèn luyện toàn khóa học của HSSV được lưu trong hồ sơ quản lý tại nhà trường và thể hiện ở bảng điểm kết quả học tập khi kết thúc khóa học.

b) Kết quả rèn luyện được sử dụng để xét, cấp học bổng khuyến khích học tập, xét khen thưởng năm học, toàn khóa học và các chế độ khác liên quan đến quyền lợi của HSSV.

c) Kết quả rèn luyện xuất sắc được nhà trường xem xét biểu dương, khen thưởng.

Điều 11. Nội dung, thang điểm và tiêu chí

Đánh giá kết quả rèn luyện của HSSV là đánh giá về trách nhiệm, tinh thần và thái độ rèn luyện phẩm chất của HSSV. Điểm đánh giá tính theo thang điểm 100. Nội dung đánh giá và khung điểm được thực hiện như sau:

1. Trách nhiệm chấp hành pháp luật và nội quy, quy chế của nhà trường (tối đa **25 điểm**)

a) Trách nhiệm chấp hành các quy định của pháp luật đối với công dân, các văn bản chỉ đạo của Bộ, ngành, của cơ quan quản lý thực hiện trong nhà trường.

b) Trách nhiệm chấp hành các nội quy, quy chế và các quy định khác của nhà trường.

2. Trách nhiệm, tinh thần và thái độ trong học tập (tối đa **20 điểm**)

a) Trách nhiệm và thái độ tham gia các hoạt động học tập, hoạt động nghiên cứu khoa học.

b) Trách nhiệm và tinh thần tham gia các kỳ thi, cuộc thi.

c) Tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập.

3. Trách nhiệm tham gia các hoạt động chính trị - xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội (tối đa **20 điểm**)

a) Trách nhiệm và hiệu quả tham gia các hoạt động rèn luyện về chính trị, xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao. HSSV là người khuyết tật được đánh giá trách

nhiệm tham gia các hoạt động tùy theo tình trạng sức khỏe phù hợp, đảm bảo sự công bằng trong từng trường hợp cụ thể.

b) Trách nhiệm tham gia các hoạt động công ích, tình nguyện, công tác xã hội;

c) Tham gia tuyên truyền, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội.

4. Trách nhiệm công dân trong quan hệ cộng đồng (tối đa **15 điểm**)

a) Tham gia tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong cộng đồng.

b) Trách nhiệm tham gia các hoạt động xã hội được ghi nhận, biểu dương, khen thưởng.

5. Trách nhiệm và kết quả tham gia công tác cán bộ lớp, công tác đoàn thể, các tổ chức khác của nhà trường hoặc có thành tích xuất sắc trong học tập, rèn luyện được cơ quan có thẩm quyền khen thưởng (tối đa **20 điểm**)

a) Trách nhiệm, tinh thần, thái độ, uy tín, kỹ năng tổ chức và hiệu quả công việc của sinh viên được phân công nhiệm vụ quản lý lớp, các tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Sinh viên Việt Nam và các tổ chức khác của nhà trường.

b) Hỗ trợ và tham gia tích cực vào các hoạt động chung của lớp, khoa và nhà trường.

c) Có thành tích trong nghiên cứu khoa học, tham gia các cuộc thi, sáng kiến cải tiến kỹ thuật, hoạt động khởi nghiệp và các cuộc thi, hoạt động khác dành cho sinh viên được nhà trường hoặc các cơ quan có thẩm quyền khen thưởng.

Điều 12. Quyền khiếu nại của HSSV về kết quả đánh giá rèn luyện

1. HSSV có quyền khiếu nại lên các phòng chức năng hoặc Hiệu trưởng nếu thấy việc đánh giá kết quả rèn luyện chưa chính xác. Khi nhận được đơn khiếu nại, Trường có trách nhiệm giải quyết, trả lời theo quy định của pháp luật.

2. Trình tự khiếu nại, giải quyết khiếu nại được thực hiện theo quy định của pháp luật về khiếu nại và giải quyết khiếu nại, tố cáo.

Chương V. KHEN THƯỞNG HỌC SINH, SINH VIÊN

Điều 13. Nội dung, Hình thức khen thưởng học sinh, sinh viên

1. Hình thức khen thưởng

Khen thưởng đột xuất: Dành cho cá nhân/tập thể đạt thành tích xuất sắc tại kỳ thi tay nghề, hội thao, nghiên cứu khoa học, phong trào bảo vệ an ninh tổ quốc, hành động dũng cảm cứu người.

Khen thưởng định kỳ: Tiến hành vào cuối năm học, khóa học dựa trên kết quả học tập và điểm rèn luyện tương ứng.

2. Khen thưởng đột xuất đối với cá nhân và tập thể lớp HSSV có thành tích xứng đáng cần được biểu dương, khen thưởng kịp thời theo các nội dung, mức khen thưởng do Hiệu trưởng quy định. Cụ thể:

a) Đạt giải trong kỳ thi tay nghề các cấp; thi văn hóa, văn nghệ, thể thao và các cuộc thi tài năng khác; có sáng kiến trong học tập, lao động; có công trình nghiên cứu khoa học có giá trị.

b) Đóng góp có hiệu quả trong công tác Đảng, Đoàn thanh niên và tổ chức xã hội khác của HSSV, hoạt động thanh niên xung kích, HSSV tình nguyện, giữ gìn an ninh trật tự, các hoạt động trong lớp, khoa, khu nội trú, trong hoạt động xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao.

c) Có thành tích trong các phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc; phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội; dũng cảm cứu người bị nạn; chống tiêu cực, tham nhũng.

d) Các thành tích đặc biệt khác.

3. Khen thưởng định kỳ đối với cá nhân và tập thể lớp HSSV được tiến hành vào cuối năm học, khóa học. Cụ thể:

a) Khen thưởng định kỳ theo từng năm học đối với cá nhân theo gồm: HSSV Khá, HSSV Giỏi, HSSV Xuất sắc.

Tiêu chuẩn xếp loại HSSV Khá đối với trường hợp xếp loại học tập và rèn luyện từ khá trở lên.

HSSV Giỏi đối với trường hợp xếp loại học tập từ giỏi trở lên và xếp loại rèn luyện từ tốt trở lên.

HSSV Xuất sắc đối với trường hợp xếp loại học tập và rèn luyện xuất sắc.

b) Khen thưởng định kỳ theo từng năm học đối với tập thể lớp HSSV gồm: Lớp HSSV Tiên tiến và Lớp HSSV Xuất sắc. Tiêu chuẩn cụ thể như sau:

Lớp HSSV tiên tiến: Có ít nhất 50% HSSV của lớp xếp loại học tập từ khá trở lên, rèn luyện khá trở lên; Không có HSSV yếu, kém và bị kỷ luật; Tham gia đầy đủ các hoạt động của trường, khoa, lớp và các tổ chức đoàn thể tổ chức.

Lớp HSSV xuất sắc: Có ít nhất 50% HSSV của lớp xếp loại học tập khá, rèn luyện từ tốt trở lên. Trong đó có 20% HSSV xếp loại học tập Giỏi, rèn luyện xuất sắc; Không có HSSV yếu, kém và bị kỷ luật; Tham gia đầy đủ các hoạt động của trường, khoa, lớp và các tổ chức đoàn thể tổ chức.

c) Không tiến hành khen thưởng năm học đối với các lớp học năm cuối khóa.

d) Khen thưởng khóa học đối với cá nhân, các lớp đang học năm cuối khóa được thực hiện theo điểm a, b. khoản 3. Điều này.

e) Việc đánh giá, xếp loại học tập của HSSV được thực hiện theo quy định hiện hành về việc tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng theo tín chỉ; quy chế kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp. Đối với môn học, mô đun, tín chỉ nào chưa kết thúc ở thời điểm đánh giá thì lấy điểm tổng hợp kết quả kiểm tra thường xuyên, định kỳ của môn học, mô đun, tín chỉ đó làm căn cứ để đánh giá, xếp loại. Không xét khen thưởng đối với HSSV bị kỷ luật hoặc có điểm thi kết thúc môn học, mô đun, tín chỉ trong năm học đó dưới điểm trung bình.

4. Số lượng khen thưởng

Số lượng HSSV được khen thưởng và nhận giấy khen của mỗi lớp được tính theo tỉ lệ như sau:

- Đối với lớp <10 HSSV - 01 suất khen thưởng
- Đối với lớp từ 10 đến 20 HSSV - 02 suất khen thưởng
- Đối với lớp từ 20 đến 30 HSSV - 03 suất khen thưởng
- Đối với lớp 30 HSSV trở lên - 04 suất khen thưởng

Điều 14. Trình tự, thủ tục xét khen thưởng học sinh, sinh viên

1. Đầu năm học các khoa tổ chức cho HSSV và các lớp đăng ký danh hiệu thi đua cá nhân và tập thể lớp.

2. Thủ tục xét khen thưởng

a) Đến kỳ xét khen thưởng, các lớp lập danh sách kèm theo trích ngang bản thành tích của tập thể lớp HSSV và thành tích cá nhân đạt được trong học tập, rèn luyện, có xác nhận của giáo viên chủ nhiệm, đề nghị khoa xem xét;

b) Khoa tổ chức họp, xét, đề xuất khen thưởng đối với tập thể lớp và cá nhân HSSV có thành tích để báo cáo Hội đồng khen thưởng HSSV của Trường;

c) Căn cứ đề nghị của các Khoa, Hội đồng khen thưởng HSSV tổ chức họp, xét và đề nghị Hiệu trưởng ra Quyết định công nhận đối với cá nhân và tập thể lớp HSSV.

3. Quyết định công nhận HSSV, tập thể lớp phải được lưu trong hồ sơ quản lý HSSV.

Chương VI. KỶ LUẬT HỌC SINH, SINH VIÊN

Điều 15. Mục đích, nguyên tắc xử lý kỷ luật

1. Giáo dục, phòng ngừa, ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm nội quy, quy định của nhà trường, quy định của pháp luật; giáo dục, giúp đỡ để HSSV tự giác điều chỉnh hành vi, sửa chữa khuyết điểm, thay đổi nhận thức, tự giác rèn luyện để tiến bộ; tăng tính chủ động, tích cực trong thực hiện quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của HSSV đối với bản thân, nhà trường và xã hội; góp phần giữ vững kỷ cương, nền nếp trong nhà trường.

2. Khách quan, công khai, minh bạch, nghiêm minh, đúng quy định, đúng pháp luật và có tính giáo dục; không xâm phạm thân thể, tinh thần, danh dự, nhân phẩm của HSSV trong quá trình xử lý kỷ luật đối với HSSV.

3. Mỗi hành vi vi phạm chỉ bị xử lý một lần bằng một hình thức kỷ luật. Trong cùng một thời điểm xem xét xử lý kỷ luật, nếu sinh viên có từ hai hành vi vi phạm trở lên thì xem xét, kết luận về từng hành vi vi phạm và quyết định chung bằng một hình thức cao nhất tương ứng với hành vi vi phạm.

4. Chưa xem xét kỷ luật đối với HSSV đang trong thời gian nghỉ điều trị bệnh; nghỉ học được sự đồng ý của nhà trường; chờ kết quả của cơ quan có thẩm quyền điều tra, xác minh hành vi vi phạm pháp luật.

5. Việc xem xét kỷ luật phải căn cứ vào nội dung, tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm, nguyên nhân vi phạm; các chứng cứ thu nhận được; thái độ nhận lỗi và sửa chữa vi phạm, khắc phục hậu quả đã gây ra. HSSV bị xem xét kỷ luật được tham dự họp xét kỷ luật để bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của bản thân.

6. HSSV đang trong thời gian thi hành quyết định kỷ luật mà tiếp tục có hành vi vi phạm thì bị áp dụng hình thức kỷ luật như sau:

a) Nếu có hành vi vi phạm bị xử lý kỷ luật ở hình thức nhẹ hơn hoặc bằng so với hình thức kỷ luật đang thi hành thì áp dụng hình thức kỷ luật nặng hơn một mức so với hình thức kỷ luật đang thi hành;

b) Nếu có hành vi vi phạm bị xử lý kỷ luật ở hình thức nặng hơn so với hình thức kỷ luật đang thi hành thì áp dụng hình thức kỷ luật nặng hơn một mức so với hình thức kỷ luật áp dụng đối với hành vi vi phạm kỷ luật mới.

Điều 16. Hành vi vi phạm bị xử lý kỷ luật

1. HSSV có hành vi sau đây thì bị xem xét xử lý kỷ luật

a) Các hành vi bị nghiêm cấm trong cơ sở giáo dục quy định tại Luật Giáo dục.

b) Các hành vi vi phạm điều lệ, nội quy, quy định, quy tắc của nhà trường; những hành vi HSSV không được làm theo Điều 6 của Quy định này.

c) Các hành vi vi phạm pháp luật có liên quan trực tiếp đến môi trường giáo dục, quyền và lợi ích hợp pháp của người học, viên chức, người lao động và hoạt động của nhà trường.

2. Mức độ của hành vi vi phạm được xác định như sau:

a) Mức độ 1 là vi phạm có tính chất, mức độ tác hại không lớn, tác động trong phạm vi của một lớp.

b) Mức độ 2 là vi phạm có tính chất, mức độ, tác hại lớn, tác động trong phạm vi nhiều lớp, khoa của nhà trường, gây dư luận xấu trong nhà trường hoặc ngoài nhà trường;

c) Mức độ 3 là vi phạm có tính chất, mức độ, tác hại rất lớn, phạm vi tác động ngoài nhà trường, gây dư luận bức xúc trong tập thể nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức, nhân viên, HSSV, làm ảnh hưởng đến uy tín của nhà trường.

d) Mức độ 4 là vi phạm có tính chất, mức độ, tác hại đặc biệt lớn, phạm vi tác động đến toàn xã hội, gây dư luận rất bức xúc trong tập thể nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức, nhân viên, HSSV, làm ảnh hưởng lớn đến uy tín của nhà trường.

Điều 17. Hình thức kỷ luật

1. Khiển trách.

2. Cảnh cáo.

3. Đình chỉ học tập có thời hạn.

4. Buộc thôi học.

Điều 18. Áp dụng hình thức kỷ luật

HSSV có hành vi vi phạm quy định tại Điều 16 của Quy định này, tùy theo tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi vi phạm, có thể bị áp dụng một trong các hình thức kỷ luật sau đây:

1. Khiển trách đối với sinh viên có hành vi vi phạm mức độ 1 được quy định tại điểm a khoản 2. Điều 16 của Quy định này.

2. Cảnh cáo đối với sinh viên đang bị xử lý kỷ luật bằng hình thức khiển trách mà tái phạm hoặc có hành vi vi phạm lần đầu với mức độ 2 được quy định tại điểm b khoản 2. Điều 16 của Quy định này.

3. Đình chỉ học tập có thời hạn đối với sinh viên đã bị xử lý kỷ luật bằng hình thức cảnh cáo mà tái phạm hoặc có hành vi vi phạm lần đầu với mức độ 3

được quy định tại điểm c khoản 2. Điều 16 của Quy định này. Thời hạn đình chỉ học tập do người đứng đầu nhà trường hoặc người đứng đầu đơn vị thuộc, trực thuộc nhà trường được phân cấp theo thẩm quyền quyết định căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm nhưng không quá 12 tháng (hoặc 01 năm học).

4. Buộc thôi học đối với sinh viên đã bị xử lý kỷ luật bằng hình thức đình chỉ học tập có thời hạn mà tái phạm hoặc có hành vi vi phạm lần đầu với mức độ 4 được quy định tại điểm d. khoản 2. Điều 16 của Quy định này.

(Có Phụ lục kèm theo)

Điều 19. Trình tự và hồ sơ xử lý kỷ luật

1. Trình tự xử lý kỷ luật

a) HSSV có hành vi vi phạm phải làm bản tự kiểm điểm và tự nhận hình thức kỷ luật.

b) Giáo viên chủ nhiệm chủ trì họp với ban cán sự lớp, phân tích và thống nhất lập Biên bản đề nghị hình thức kỷ luật gửi Hội đồng giáo viên chủ nhiệm của khoa.

c) Lãnh đạo khoa chủ trì họp với Hội đồng giáo viên chủ nhiệm khoa, phân tích và thống nhất đề nghị hình thức kỷ luật lập Biên bản gửi hồ sơ đến Phòng Tổ chức cán bộ - Công tác HSSV.

d**)** Phòng Tổ chức cán bộ - Công tác HSSV xem xét hồ sơ và có văn bản báo cáo Hiệu trưởng, đề nghị xem xét, quyết định thành lập Hội đồng kỷ luật HSSV.

e) Chậm nhất 10 ngày kể từ ngày được thành lập, Hội đồng kỷ luật HSSV phải tổ chức họp để xét kỷ luật,

Thành phần tham gia họp bao gồm: Các thành viên của Hội đồng;

Thành phần mời tham dự họp bao gồm: Giáo viên chủ nhiệm lớp có HSSV bị kỷ luật; đại diện tập thể lớp có HSSV vi phạm, HSSV có hành vi vi phạm, đại diện của các cơ quan, đơn vị và cá nhân khác có liên quan.

f) Trường hợp HSSV vi phạm đã được mời mà không đến dự họp, không có lý do chính đáng hoặc không có bản tự kiểm điểm thì Hội đồng kỷ luật vẫn tiến hành họp và xét thêm khuyết điểm thiếu ý thức tổ chức kỷ luật của HSSV.

g) Hội đồng thi đua, khen thưởng và kỷ luật của nhà trường xem xét, bỏ phiếu kín kiến nghị áp dụng hình thức kỷ luật, đề nghị Hiệu trưởng xem xét việc ra quyết định kỷ luật. Chỉ các thành viên Hội đồng kỷ luật HSSV của nhà trường có quyền bỏ phiếu.

2. Hồ sơ xử lý kỷ luật gồm:

a) Bản tự kiểm điểm (trong trường hợp HSSV có khuyết điểm không chấp hành việc làm bản tự kiểm điểm thì trình tự xem xét kỷ luật vẫn được tiến hành trên cơ sở các chứng cứ thu thập được).

b) Biên bản tập thể lớp họp kiểm điểm HSSV vi phạm.

c) Biên bản họp của khoa.

d) Báo cáo của phòng Tổ chức cán bộ - Công tác HSSV

e) Biên bản họp của Hội đồng kỷ luật cấp trường.

f) Quyết định kỷ luật HSSV.

g) Các tài liệu có liên quan.

3. Cơ chế xử lý kỷ luật rút gọn: Hiệu trưởng có thẩm quyền ra quyết định kỷ luật trực tiếp mà không cần qua trình tự họp Hội đồng kỷ luật nếu thỏa mãn đủ 03 điều kiện:

a) Hành vi vi phạm đã có quy định mức xử lý cụ thể.

b) Chứng cứ xác định rõ ràng, không cần xác minh bổ sung.

c) Hình thức kỷ luật dự kiến áp dụng thuộc mức khiển trách hoặc cảnh cáo *(không phải mức đình chỉ học tập hoặc buộc thôi học).*

4. Quyết định kỷ luật của HSSV phải có điều khoản ghi rõ thời gian bị thi hành kỷ luật và phải được lưu vào hồ sơ quản lý HSSV. Trường hợp HSSV bị kỷ luật mức đình chỉ học tập có thời hạn hoặc buộc thôi học, Trường gửi thông báo cho địa phương, nơi HSSV có hộ khẩu thường trú và gia đình HSSV biết để quản lý, giáo dục.

Điều 20. Hội đồng kỷ luật HSSV của nhà trường

1. Hội đồng kỷ luật HSSV của nhà trường

a) Chủ tịch Hội đồng là Hiệu trưởng, hoặc Phó Hiệu trưởng được Hiệu trưởng phân cấp theo thẩm quyền.

b) Thường trực Hội đồng là Trưởng phòng hoặc Phó Trưởng phòng Tổ chức cán bộ - Công tác HSSV. Các ủy viên Hội đồng gồm: Viên chức chuyên môn nghiệp vụ về Công tác HSSV (Thư ký Hội đồng); đại diện lãnh đạo khoa quản lý HSSV; đại diện Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Sinh viên Việt Nam của nhà trường và các đơn vị thuộc trường có liên quan.

2. Hội đồng kỷ luật HSSV của nhà trường do Hiệu trưởng quyết định thành lập để xét kỷ luật đối với từng HSSV vi phạm và tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

Điều 21. Thời hiệu, hiệu lực của quyết định kỷ luật

1. Thời hiệu xử lý kỷ luật là 12 tháng đối với hành vi vi phạm đến mức phải kỷ luật bằng hình thức khiển trách; không áp dụng thời hiệu xử lý kỷ luật đối với các hành vi vi phạm đến mức phải kỷ luật bằng hình thức cảnh cáo trở lên.

2. Hiệu lực của quyết định kỷ luật tính từ thời điểm ban hành quyết định kỷ luật. Thời hạn có hiệu lực tính từ thời điểm ban hành quyết định kỷ luật đến thời điểm hết thời hạn bị kỷ luật. Quyết định kỷ luật phải ghi cụ thể hình thức, thời hạn có hiệu lực, lý do sinh viên bị thi hành kỷ luật và các quyền lợi mà HSSV bị kỷ luật không được hưởng trong thời gian bị kỷ luật.

3. Quyết định kỷ luật hết hiệu lực trong các trường hợp sau:

a) Sau 03 tháng kể từ ngày ban hành quyết định kỷ luật bằng hình thức khiển trách mà sinh viên không có hành vi vi phạm đến mức bị xử lý kỷ luật.

b) Sau 06 tháng kể từ ngày ban hành quyết định kỷ luật bằng hình thức cảnh cáo mà sinh viên không có hành vi vi phạm đến mức bị xử lý kỷ luật thì quyết định kỷ luật đương nhiên chấm dứt hiệu lực.

c) Trường hợp HSSV bị kỷ luật bằng hình thức khiển trách hoặc cảnh cáo đã thực hiện 1/3 thời hạn kỷ luật và lập thành tích, được cá nhân, tổ chức, cơ quan có thẩm quyền công nhận thì được Hội đồng kỷ luật xem xét quyết định chấm dứt hiệu lực của quyết định kỷ luật trước thời hạn.

4. Khi hết thời hạn đình chỉ đối với hình thức kỷ luật đình chỉ học tập có thời hạn mà HSSV không có các hành vi vi phạm đến mức độ bị xử lý kỷ luật; HSSV có đơn đề nghị được tiếp tục tham gia học tập. Theo đề nghị của các đơn vị liên quan thuộc trường Hiệu trưởng nhà trường ra quyết định về việc tiếp nhận lại HSSV.

Chương VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 22. Trách nhiệm của Lãnh đạo nhà trường

1. Chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị chức năng liên quan thực hiện tốt công tác HSSV theo quy định của pháp luật và quy định tại Quy định này.

2. Định kỳ thực hiện kiểm tra và tổ chức đánh giá, tổng kết công tác HSSV hàng năm.

3. Căn cứ kết quả đánh giá thực hiện công tác HSSV hàng năm, nhà trường thực hiện việc đề nghị khen thưởng theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng và phân cấp trong công tác khen thưởng định kỳ, đột xuất đối với các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc thực hiện công tác HSSV.

Điều 23. Trách nhiệm của Phòng Tổ chức cán bộ - Công tác HSSV

1. Tham mưu Hiệu trưởng xây dựng, sửa đổi, bổ sung và ban hành Quy định công tác HSSV phù hợp với thực tế của Nhà trường và địa phương.

2. Chủ động xây dựng kế hoạch công tác HSSV hàng năm và đề xuất Lãnh đạo nhà trường bố trí nguồn lực thực hiện.

3. Phối hợp với các tổ chức đoàn thể, gia đình học sinh, sinh viên và các cơ quan, đơn vị có liên quan để thực hiện tốt công tác HSSV .

4. Tổ chức tổng kết, đánh giá công tác HSSV và thực hiện chế độ báo cáo về công tác HSSV theo quy định.

Điều 24. Trách nhiệm của các Khoa quản lý người học

1. Căn cứ Kế hoạch công tác HSSV của Trường hàng năm, chủ động xây dựng kế hoạch công tác HSSV của đơn vị và tổ chức triển khai thực hiện.

2. Phối hợp với các đơn vị có liên quan, Liên Chi đoàn, Liên chi hội để thực hiện tốt công tác HSSV.

3. Tổ chức tổng kết, đánh giá công tác HSSV và thực hiện chế độ báo cáo về công tác HSSV theo quy định của Nhà trường.

Điều 25. Đánh giá công tác sinh viên của nhà trường

1. Đánh giá công tác HSSV của nhà trường được thực hiện theo 03 nhóm tiêu chí và tính theo thang điểm **100**, điểm thưởng tối đa **10** điểm dành cho việc ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong công tác HSSV. Khung điểm cụ thể:

- Giáo dục sinh viên về chính trị, tư tưởng; pháp luật; đạo đức, lối sống; rèn luyện thể chất; kỹ năng (30 điểm).
- Công tác tư vấn, hỗ trợ HSSV (30 điểm).
- Công tác quản lý HSSV (40 điểm).
- Ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong công tác HSSV (10 điểm).

2. Đánh giá, xếp loại

- Tổ chức đánh giá, xếp loại công tác HSSV, hoàn thành trước ngày 30 tháng 8 hằng năm.
- Xếp loại công tác HSSV căn cứ vào tổng số điểm đạt được của toàn bộ các nội dung đánh giá và được xếp theo 05 loại: Loại xuất sắc: có tổng số điểm từ 90 điểm trở lên; Loại tốt: có tổng số điểm từ 80 đến dưới 90 điểm; Loại khá: có tổng số điểm từ 70 đến dưới 80 điểm; Loại trung bình: có tổng số điểm từ 50 đến dưới 70 điểm; Loại chưa đạt: có tổng số điểm dưới 50 điểm.

- Sử dụng kết quả đánh giá, xếp loại: Kết quả đánh giá, xếp loại công tác HSSV được công khai trên trang thông tin điện tử của nhà trường. Kết quả đánh giá, xếp loại công tác HSSV là căn cứ để nhà trường xem xét, đánh giá hằng năm và tổ chức khen thưởng đối với các đơn vị.

Chương VIII. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 26. Hiệu lực thi hành

1. Quy định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

2. Quy định này thay thế Quy chế công tác HSSV được ban hành kèm theo Quyết định số 138/QĐ-CĐSL ngày 17/02/2025 của trường Cao đẳng Sơn La; Hướng dẫn số 64/HD-CĐSL ngày 31/3/2026 của trường Cao đẳng Sơn La về xét thi đua khen thưởng và kỷ luật đối với tập thể, cá nhân học sinh, sinh viên.

Điều 27. Điều khoản chuyển tiếp

1. Việc đánh giá kết quả rèn luyện của HSSV và đánh giá công tác HSSV thực hiện trước ngày Quy định này có hiệu lực thi hành nhưng chưa kết thúc thì tiếp tục thực hiện theo quy định của pháp luật đang được áp dụng trước ngày Quy định này có hiệu lực.

2. Đối với các hành vi vi phạm đang trong quá trình xem xét, xử lý kỷ luật trước ngày Quy định này có hiệu lực thì tiếp tục áp dụng quy định của pháp luật tại thời điểm xảy ra hành vi vi phạm. Trường hợp các hành vi vi phạm xảy ra trước ngày Quy định này có hiệu lực nhưng xem xét, xử lý kỷ luật sau ngày Thông tư có hiệu lực thì áp dụng quy định của pháp luật theo hướng có lợi cho HSSV.

Điều 28. Sửa đổi, bổ sung Quy định

Quy định được sửa đổi, bổ sung nếu trong quá trình triển khai thực hiện nếu có vấn đề mới phát sinh hoặc một số vấn đề không còn phù hợp và được các đơn vị thuộc trường đề nghị. Phòng Tổ chức cán bộ - Công tác HSSV có trách nhiệm tổng hợp, trình Hiệu trưởng nhà trường xem xét quyết định./.

UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA
TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN

Họ và tên: …… …… **Ngày sinh:** ……/……/……...…
Lớp: ..... **Khoa:** .....
Học kỳ:.....**Năm học:** ....**Khóa học :**.....

Nội dung đánh giá	**Điểm tối đa**	**Điểm của HSSV tự ĐG**	**Điểm tập thể lớp ĐG**
I. Trách nhiệm, tinh thần và thái độ học tập: Tối đa 20 điểm.	**20**		
1. Đi học đầy đủ, đúng giờ, nghiêm túc trong giờ học *(nghỉ học không lý do chính đáng trừ 1 điểm/ 1 lần; đi muộn 3 buổi giảm 1 điểm)*	5		
2. Trách nhiệm và tinh thần tham gia các kỳ thi, cuộc thi về học thuật, nghiên cứu khoa học *(xếp loại tốt cộng 3đ, khá 2đ, TB 1đ; không tham gia không có điểm)*	4		
3. Ý thức chấp hành quy chế thi, kiểm tra *(Không bị thi lại môn nào được 3 điểm; Số TC thi lại ≤ 10% thì được 2 điểm; 11% ≤ Số TC thi lại ≤ 20% được 1 điểm; có số TC thi lại >20% không được điểm)*	3		
4. Tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập, (*HSSV hộ nghèo, cận nghèo, khuyết tật)*	4		
5. Kết quả học tập tính điểm thi lần đầu Điểm TBCTL tính theo thang điểm 4 / Điểm TBCTL tính theo thang điểm 10 *Từ 3,50 đến 4,00 tính theo thang điểm 4* / *Từ 9.0 đến 10* — 4 *Từ 3,00 đến 3,49* / *Từ 8,0 đến 8,9* — 3 *Từ 2,50 đến 2.99* / *Từ 7,0 đến 7,9* — 2 *Từ 2,00 đến 2,49* / *Từ 5,0 đến 6,9* — 1			
Cộng mục I:	**20**		
II. Trách nhiệm chấp hành pháp luật và nội quy, quy chế của Nhà trường: Tối đa 25 điểm.	**25**		
1. Trách nhiệm tuân thủ đầy đủ Hiến pháp và pháp luật của Nhà nước, Bộ, ngành (Luật Giao thông đường bộ, Luật An ninh mạng, Bộ luật Hình sự, các quy định về phòng chống tệ nạn xã hội...) *(Vi phạm giảm 1 điểm)*	7		
2. Trách nhiệm tích cực các buổi tuyên truyền phổ biến nội quy, quy chế của Bộ, của trường, khoa *(vắng một lần nếu không có lý do chính đáng giảm 1 điểm)*	**7**		
3. Trách nhiệm chấp hành các quy định nội quy, quy định, quy chế của của trường *(mỗi lần bị: nhắc nhở giảm 2 điểm, khiển trách giảm 4 điểm, cảnh cáo giảm 8 điểm)*	8		
4. Thực hiện tốt nếp sống văn hóa theo quy định của trường *(mỗi lần bị: nhắc nhở giảm 1 điểm, khiển trách giảm 2 điểm, cảnh cáo giảm 3 điểm)*	3		
Cộng mục II:	**25**		
III. Trách nhiệm tham gia các hoạt động chính trị - xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội, bạo lực học đường: Tối đa 20 điểm.	**20**		

1. Trách nhiệm và hiệu quả tham gia đầy đủ các hoạt động văn hóa, văn nghệ thể dục thể thao của tập thể lớp, khoa, các tổ chức đoàn thể nhà trường tổ chức *(nếu không tham gia 1 buổi không có lý do chính đáng giảm 1 điểm)*	5		
2. Trách nhiệm tham gia đầy đủ các hoạt động công ích, tình nguyện, công tác xã hội, hiến máu nhân đạo *(nếu không tham 1 hoạt động không lý do chính đáng giảm 1 điểm)*	5		
3. Trách nhiệm tham gia đầy đủ tuyên truyền, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội của các tổ chức Đoàn, Hội trong nhà trường *(không tham gia trừ 2 điểm/ lượt)*	3		
4. Trách nhiệm tham gia tuyên truyền, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội của nhà trường *(mỗi buổi tham gia cộng 1 điểm và không vượt điểm tối đa)*	3		
5. Trách nhiệm tham gia phong trào tự quản ở trường và ở nơi mình cư trú	1		
6. Trách nhiệm tham gia đầy đủ các hoạt động vệ sinh môi trường do Nhà trường, đoàn, khoa phát động *(nếu không tham gia 1 buổi không lý do chính đáng giảm 1 điểm)*	3		
Cộng mục III:	**20**		
IV. Trách nhiệm công dân trong quan hệ cộng đồng (tối đa 15 điểm)		**15**	
7. Trách nhiệm tham gia các hoạt động xã hội được ghi nhận biểu dương, khen thưởng	8		
8. Tham gia tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước trong cộng đồng *(không gây mất đoàn kết, bản thân có uy tín tích cực với tập thể)*	7		
Cộng mục IV:	**15**		
V. Trách nhiệm và kết quả tham gia công tác cán bộ lớp, công tác đoàn thể, các tổ chức khác của Nhà trường hoặc có thành tích xuất sắc trong học tập, rèn luyện được cơ quan có thẩm quyền khen thưởng: Tối đa 20 điểm.		**20**	
1. Trách nhiệm, tinh thần, thái độ, uy tín, kỹ năng tổ chức và hiệu quả công việc của HSSV ở cương vị cán bộ lớp, cán bộ đoàn, cán bộ Hội sinh viên, Ban tự quản LHS Lào *(nếu hoạt động kém hiệu quả hoặc không gương mẫu giảm 2điểm/ một cương vị)*	5		
2 .Hỗ trợ và tham gia tích cực vào hoạt động chung của lớp, khoa và nhà trường	**7**		
3. HSSV đạt giải nhất, nhì ba trong các cuộc thi về chuyên môn nghiệp vụ, NCKH, sáng kiến cải tiến kỹ thuật, làm đồ dùng thiết bị, kỹ năng nghề nghiệp, hoạt động khởi nghiệp… cấp tỉnh trở lên tương ứng được thưởng mức điểm 5,4,3 một điểm/ một giải *(có minh chứng kèm theo).* Tương tự cấp trường được thưởng là 3,2,1 điểm/ giải. HSSV được tặng bằng khen trong các hoạt động chính trị - xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội, bạo lực học đường cấp tỉnh trở lên và tương đương được thưởng với mức 5 điểm/ bằng khen *(có minh chứng kèm theo).* Tương tự có giấy khen được thưởng 4 điểm/ giấy khen. HSSV tích cực trong các hoạt động thiện nguyện khác *(được chứng nhận, thư khen, giấy xác nhận của các cấp)* được cộng 3 điểm /lần.	8		
Cộng mục V:	**20**		
Tổng cộng : I + II + III + IV+ V(sau khi đã cộng điểm thưởng)	**100**		

Lưu ý : **HSSV bị kỷ luật hình thức khiển trách thì kết quả rèn luyện không vượt quá loại khá, bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên thì kết quả rèn luyện không vượt quá loại trung bình.**

Điểm kết luận của Khoa : . . . . . điểm (bằng chữ . . . .)

Điểm rèn luyện :. . . . . Xếp hạng : . . . . . .

CHỮ KÝ CỦA SV **XÁC NHẬN GVCN** **XÁC NHẬN CỦA KHOA**

PHỤ LỤC

MỘT SỐ NỘI DUNG VI PHẠM VÀ KHUNG XỬ LÝ KỶ LUẬT HỌC SINH, SINH VIÊN

(Ban hành theo Quyết định số: /QĐ-CĐSL ngày /7 /2026 của Trường Cao đẳng Sơn La)

TT	Nội dung hành vi vi phạm	Hình thức xử lý				Ghi chú
		Khiển trách (Mức độ 1)	**Cảnh cáo** (Mức độ 2)	**Đình chỉ học tập có thời hạn** (Mức độ 3)	**Buộc thôi học** (Mức độ 4)	
1	Đi học muộn giờ học, giờ thực tập, mất trật tự, làm việc riêng trong lớp học, giờ thực tập, tự học.	05 lần	07 lần	10 lần	Nhiều hơn 10 lần	Căn cứ Sổ tay của GVCN và Giảng viên môn học/học phần
2	Tự ý nghỉ học dài ngày không lý do hoặc có lý do nhưng không làm Đơn xin bảo lưu kết quả học tập					Từ 3 tuần trở lên: Xử lý theo quy chế đào tạo của nhà trường
3	Đóng học phí không đầy đủ và không đúng hạn					Từ 3 tháng trở lên: Xử lý theo quy chế đào tạo của nhà trường
4	Vô lễ, gây gổ, chống đối, đe dọa, lăng mạ với thầy, cô giáo, cán bộ, người lao động trong nhà trường			Lần 1	Lần 2	Trường hợp vi phạm lần đầu được xác định thuộc mức độ 4 thì áp dụng buộc thôi học
5	Có hành vi thiếu trung thực, bao che khuyết điểm cho người khác	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	Trường hợp vi phạm lần đầu được xác định thuộc mức độ 3 thì áp dụng đình chỉ học tập có thời hạn; trường hợp được xác định thuộc mức độ 4 thì áp dụng buộc thôi học

6	Viết bài, lưu trữ hoặc tuyên truyền, phản ánh sai sự thật làm ảnh hưởng đến uy tín nhà trường		Lần 1	Lần 2	Lần 3	Trường hợp vi phạm lần đầu được xác định thuộc mức độ 3 thì áp dụng đình chỉ học tập có thời hạn; trường hợp được xác định thuộc mức độ 4 thì áp dụng buộc thôi học
7	Giả mạo chữ ký của người khác			Lần 1	Lần 2	Trường hợp trường hợp vi phạm lần đầu được xác định thuộc mức độ 4 thì áp dụng buộc thôi học
8	Khai man hồ sơ			Lần 1	Lần 2	Trường hợp trường hợp vi phạm lần đầu được xác định thuộc mức độ 4 thì áp dụng buộc thôi học
9	Không tham gia học Tuần sinh hoạt công dân đầu khóa, đầu năm học.					Xử lý theo quy chế đào tạo của nhà trường
10	Viết vẽ bậy, dán bậy, làm hư hỏng tài sản trong lớp học, khu vực hành lang, trên Bảng tin và các tài sản khác của trường	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	Trường hợp vi phạm lần đầu được xác định thuộc mức độ 3 thì áp dụng đình chỉ học tập có thời hạn; trường hợp được xác định thuộc mức độ 4 thì áp dụng buộc thôi học. Ngoài ra, phải bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật và quy định quản lý, sử dụng tài sản của Trường

11	Trộm cắp tài sản của lớp, của trường; chứa chấp, tiêu thụ tài sản do trộm cắp mà có			Lần 1	Lần 2	Đề nghị cơ quan chức năng xử lý. Trường hợp vi phạm lần đầu được xác định thuộc mức độ 4 thì áp dụng buộc thôi học
12	Đưa phần tử xấu vào lớp học, vào trong trường gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự trong nhà trường		Lần 1	Lần 2	Lần 3	Trường hợp vi phạm lần đầu được xác định thuộc mức độ 3 thì áp dụng đình chỉ học tập có thời hạn; trường hợp được xác định thuộc mức độ 4 thì áp dụng buộc thôi học.
13	Học hộ hoặc nhờ người khác học hộ	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	Trường hợp vi phạm lần đầu được xác định thuộc mức độ 3 thì áp dụng đình chỉ học tập có thời hạn; trường hợp được xác định thuộc mức độ 4 thì áp dụng buộc thôi học.
14	Thi, kiểm tra hộ, hoặc nhờ thi, kiểm tra hộ; làm thay, nhờ làm hoặc sao chép tiểu luận, đồ án, khoá luận tốt nghiệp			Lần 1	Lần 2	Trường hợp vi phạm lần đầu được xác định thuộc mức độ 4 thì áp dụng buộc thôi học.
15	Tổ chức học, thi, kiểm tra hộ; tổ chức làm hộ tiểu luận *(Bài thu hoạch)* tốt nghiệp			Lần 1	Lần 2	Tuỳ theo mức độ có thể giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
16	Mang tài liệu vào phòng thi, đưa đề thi ra ngoài nhờ làm hộ, ném tài liệu vào phòng thi, vẽ bậy vào bài thi; bỏ thi không có lý do chính đáng. Mang điện thoại, sử dụng					Xử lý theo quy chế đào tạo của nhà trường

	tai nghe, sử dụng các vật dụng có chứa tài liệu vào phòng thi *(kể cả chưa sử dụng)*					
17	Uống rượu, bia trong giờ học; say rượu, bia khi đến lớp	Lần 2	Lần 3	Lần 4	Lần 5	Trường hợp vi phạm lần đầu được xác định thuộc mức độ 3 thì áp dụng đình chỉ học tập có thời hạn; trường hợp được xác định thuộc mức độ 4 thì áp dụng buộc thôi học.
18	Hút thuốc lá trong giờ học, phòng họp, phòng thí nghiệm và nơi cấm hút thuốc theo quy định *(tính theo học kỳ)*	Lần 2	Lần 3	Lần 4	Lần 5	Trường hợp vi phạm lần đầu được xác định thuộc mức độ 3 thì áp dụng đình chỉ học tập có thời hạn; trường hợp được xác định thuộc mức độ 4 thì áp dụng buộc thôi học.
19	Chơi cờ bạc dưới mọi hình thức			Lần 1	Lần 2	Đề nghị cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật. Trường hợp vi phạm lần đầu được xác định thuộc mức độ 4 thì áp dụng buộc thôi học.
20	Tàng trữ, lưu hành, truy cập, sử dụng sản phẩm văn hoá đồi trụy hoặc tham gia các hoạt động mê tín dị đoan, hoạt động tôn giáo trái phép			Lần 1	Lần 2	Đề nghị cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật. Trường hợp vi phạm lần đầu được xác định thuộc mức độ 4 thì áp dụng buộc thôi học.
21	Buôn bán, vận chuyển, tàng trữ, lôi kéo người khác sử dụng ma tuý				Lần 1	Đề nghị cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật. Trường hợp vi phạm lần đầu được xác định thuộc

						mức độ 4 thì áp dụng buộc thôi học.
22	Sử dụng ma tuý				Lần 1	Đề nghị cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật. Trường hợp vi phạm lần đầu được xác định thuộc mức độ 4 thì áp dụng buộc thôi học.
23	Chứa chấp, môi giới mại dâm				Lần 1	Đề nghị cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật. Trường hợp vi phạm lần đầu được xác định thuộc mức độ 4 thì áp dụng buộc thôi học.
24	Tham gia hoạt động mại dâm				Lần 1	Đề nghị cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật. Trường hợp vi phạm lần đầu được xác định thuộc mức độ 4 thì áp dụng buộc thôi học.
25	Lấy cắp tài sản, chứa chấp, tiêu thụ tài sản do lấy cắp mà có			Lần 1	Lần 2	Đề nghị cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật. Trường hợp vi phạm lần đầu được xác định thuộc mức độ 4 thì áp dụng buộc thôi học.
26	Chứa chấp buôn bán vũ khí, chất nổ, chất dễ cháy và các hàng cấm theo quy định của Nhà nước			Lần 1	Lần 2	Đề nghị cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật. Trường hợp vi phạm lần đầu được xác định thuộc mức độ 4 thì áp dụng buộc thôi học.
27	Đưa phần tử xấu vào trong trường, khu nội trú gây ảnh hưởng xấu đến an ninh,		Lần 1	Lần 2	Lần 3	Đề nghị cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật. Trường hợp

	trật tự trong Nhà trường					vi phạm lần đầu được xác định thuộc mức độ 3 thì áp dụng đình chỉ học tập có thời hạn; trường hợp được xác định thuộc mức độ 4 thì áp dụng buộc thôi học.
28	Có hành vi trấn lột, ăn cắp hoặc lấy đồ, giấy tờ của bạn đi cầm đồ, tiêu thụ tài sản do lấy cắp mà có			Lần 1	Lần 2	Đề nghị cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật. Trường hợp vi phạm lần đầu được xác định thuộc mức độ 4 thì áp dụng buộc thôi học.
29	Đánh nhau, tổ chức hoặc tham gia tổ chức đánh nhau (đánh nhau gây thương tích lần 1 sẽ đình chỉ học tập)	Đe dọa đánh người	Vô cớ đánh người	Đánh nhau gây thương tích	Đánh nhau có tổ chức	Đề nghị cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật. Trường hợp vi phạm lần đầu được xác định thuộc mức độ 4 thì áp dụng buộc thôi học.
30	Tham gia biểu tình, tụ tập đông người, khiếu kiện trái quy định của pháp luật			Lần 1	Lần 2	Đề nghị cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật. Trường hợp vi phạm lần đầu được xác định thuộc mức độ 4 thì áp dụng buộc thôi học.
31	Kích động, lôi kéo người khác biểu tình, viết truyền đơn, áp phích trái pháp luật			Lần 1	Lần 2	Đề nghị cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật. Trường hợp vi phạm lần đầu được xác định thuộc mức độ 4 thì áp dụng buộc thôi học.
32	Đăng tải, bình luận, chia sẻ bài viết, hình ảnh có nội dung dung tục, bạo lực, đồi trụy, xâm phạm an ninh quốc gia, chống		Lần 1	Lần 2	Lần 3	Đề nghị cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật. Trường hợp vi phạm lần đầu được xác định thuộc

	phá Đảng và Nhà nước, xuyên tạc, vu khống, xúc phạm uy tín của tổ chức, danh dự và nhân phẩm của cá nhân trên mạng Intenet					mức độ 3 thì áp dụng đình chỉ học tập có thời hạn; trường hợp được xác định thuộc mức độ 4 thì áp dụng buộc thôi học.
33	Có hành động quấy rối, dâm ô, xâm phạm nhân phẩm, đời tư của người khác			Lần 1	Lần 2	Đề nghị cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật. Trường hợp vi phạm lần đầu được xác định thuộc mức độ 4 thì áp dụng buộc thôi học.
34	Tham gia đua xe trái phép			Lần 1	Lần 2	Đề nghị cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật. Trường hợp vi phạm lần đầu được xác định thuộc mức độ 4 thì áp dụng buộc thôi học.
35	Có hành vi phá hoại tài sản nhà trường, phá tường rào, trèo và chui qua tường rào xung quanh	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	Trường hợp vi phạm lần đầu được xác định thuộc mức độ 3 thì áp dụng đình chỉ học tập có thời hạn; trường hợp được xác định thuộc mức độ 4 thì áp dụng buộc thôi học.
36	Các vi phạm khác					Tùy theo mức độ, nhà trường xem xét, nhắc nhở, phê bình, trừ điểm rèn luyện hoặc xử lý kỷ luật từ khiển trách đến buộc thôi học.